

THÁCH THỨC TRONG DỊCH THUẬT ANH - VIỆT

NGUYỄN THỊ VÂN ANH *

Tóm tắt: “Dịch thuật” có nghĩa là “phương pháp giải nghĩa” từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác. “Dịch thuật” luôn được định hướng, tuân theo đặc trưng ngôn ngữ và xã hội với hai dạng chính là biên dịch và phiên dịch với nhiều phương pháp đa dạng. Nếu như chủ đề, thể loại và định dạng là yếu tố quan trọng trong việc thiết lập phạm vi và bản chất dịch thuật, thì ngôn từ chính là những viên gạch để dựng nên văn bản gốc. Để có thể diễn đạt được ý nghĩa chính xác ngôn từ từ văn bản nguồn sang văn bản đích, dịch giả cần phải vượt qua một số thách thức trong quá trình chuyển ngữ như là dịch câu chữ, dịch nghĩa trên phong văn hóa và ngữ cảnh được biết đến là cái được phản ánh trong phương thức diễn ngôn để hoàn thành chinh phục thử thách trong dịch thuật.

Từ khóa: Dịch thuật, thách thức, khó khăn, dịch thành ngữ, dịch cụm động từ.

Abstract: “Translation” means “method of interpretation” from one language to another. “Translation” is always oriented, following the characteristics of language and society with two main types: translation and interpretation with their various methods. If topics, types and formats are important factors in establishing the scope and core of translation, words and phrases in contexts are the building blocks of the original text. In order to be able to accurately convey the meanings of words, phrases from the source text to the target text, translators need to overcome a number of related difficulties in the translation process such as translating sentences, translating meanings on cultural and linguistic fonts. The scene is what reflected in the mode of discourse.

Keywords: Translation, challenges, difficulties, idiom translation, phrasal verb translation.

1. Đặt vấn đề

“Dịch thuật” là một hoạt động bao gồm việc luận giải ý nghĩa từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác. Dịch thuật được biết đến với hai hình thức là dịch viết (biên dịch) - hoạt động chuyển đổi ngôn ngữ thông qua văn bản, tài liệu, giấy tờ và dịch nói (phiên dịch) - hoạt động dịch thuật của phiên dịch viên với kinh nghiệm và tư duy phản xạ nhanh của bản thân diễn đạt bằng lời nói từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác trong thời gian ngắn sau khi dứt lời nói. Có nhiều phương pháp dịch thuật văn bản, giấy tờ được biết đến như dịch ý, dịch xuôi, dịch ngược, dịch nguyên văn, dịch từng chữ,... hay loại hình phiên dịch như phiên dịch song song, phiên dịch nối tiếp, dịch từ xa, dịch trực tiếp,... Mỗi loại phương pháp dịch đều có những mặt khó khăn thách thức rất riêng liên quan đến quá trình chuyển đổi ngôn ngữ bởi mỗi loại ngôn ngữ nguồn đều đa dạng, phong phú và có những đặc trưng. Do đó, muốn dịch thuật chất lượng thì người dịch cần có hiểu biết cơ bản và

* TS - Đại học Thủ đô Hà Nội; Email: ntvanh@daihocthudo.edu.vn

chuyên sâu trong lĩnh vực cần dịch nhằm đảm bảo độ chuẩn xác của bản dịch viết và bản dịch nói cũng như chinh phục thử thách trong dịch thuật.

2. Những khó khăn trong dịch thuật

2.1. Dịch nghĩa câu chữ trong văn bản

Dịch thuật câu chữ trong văn bản là một trong những thử thách đòi hỏi người dịch phải có kiến thức nền với vốn từ, khả năng sử dụng từ ngữ và văn phong phù hợp với từng chủ đề khác nhau từ cơ bản đến chuyên sâu và luôn phải cập nhật kiến thức ngôn ngữ mới. Ngôn ngữ trên thế giới luôn phong phú và liên tục có sự đổi mới để phù hợp với xu hướng phát triển của xã hội, bởi vậy các dịch giả không chỉ cần có các kỹ năng dùng từ ngữ, câu chữ mà còn cần cả năng lực khai thác trọng tâm câu chữ trong văn bản. Họ không ngừng học hỏi để không trở nên “lạc hậu”. Chính từ xu thế vận động không ngừng của ngôn ngữ mà có thể thấy rằng người dịch ít nhiều gặp khó khăn trong việc chọn lựa, bám sát nghĩa chính của câu chữ trong văn bản sao cho phù hợp nhất.

Dịch nghĩa câu chữ có những rủi ro như: sự phân nhỏ dòng chảy suy nghĩ và ý định của tác giả; việc tạo và sắp xếp các đơn vị từ vựng hay là diễn đạt thiếu một diễn ngôn mạch lạc toàn diện, phản ánh đầy đủ các ý tưởng khi chúng được tác giả phát triển dưới dạng và trình tự của văn bản gốc. Một cách để tránh cách tiếp cận tuyến tính đối với dịch thuật là tóm gọn ý chính (tóm tắt không chính thức) bản gốc bằng cách xác định các khái niệm và thông điệp mà văn bản hàm chứa dựa trên các từ, ngữ cố định, nhằm tái cấu trúc sợi chỉ xuyên suốt văn bản và thắt lại với nhau. Chẳng hạn:

a. *Kelly's vocals veer between singing and rapping* (tạm dịch: Giọng hát của Kelly hướng theo kiểu giữa hát và đọc rap).

b. *The twelve track veer between soft ballads and energetic rock numbers* (tạm dịch: Mười hai ca khúc xoay quanh những bản ballad nhẹ nhàng và những bản nhạc rock tràn đầy năng lượng).

c. *It is believed this may cause them to veer away from the protect object* (tạm dịch: Người ta tin rằng điều này có thể khiến họ quay đầu khỏi đối tượng được bảo vệ).

d. *The wildflowers swayed gently in the breeze* (tạm dịch: Những đóa hoa dại lả lơi theo chiều gió).

e. *Mr Allen, come up on the wind* (tạm dịch: Allen, nương theo chiều gió).

f. *However, depending on the direction of the wind, this area could be affected if a large quantity of ash is expelled by the volcano* (tạm dịch: Tuy nhiên, tùy theo chiều gió thổi, vùng này có thể bị ảnh hưởng nếu núi lửa phun lên nhiều tro bụi).

g. *By setting our enemies to the wind?* (tạm dịch: Bằng cách cho kẻ thù cuốn theo chiều gió?).

h. *Well, this coming from the man whose allegiance shifts with the wind?* (tạm dịch: Cái đó đến từ người có lòng trung thành đổi theo chiều gió à?).

i. *But during the “bad weather” months a following wind eased their direct passage* (tạm dịch: Nhưng trong những tháng “thời tiết xấu”, gió thuận chiều giúp họ dễ dàng đi theo con đường thẳng.) [9]

Từ in đậm “*veer*” trong (a), (b), (c) nghĩa gốc là *theo chiều*, tuy nhiên khi dịch ra, người dịch không thể cứ áp dụng nguyên văn nghĩa gốc mà phải tìm cách giải nghĩa tương đối khớp phù hợp với hoàn cảnh của những câu này. Ở câu (a) “*veer*” được dịch là “*hướng theo*”, ở (b) thì lại dịch là “*xoay*

quanh” và ở (c) thì “*veer away*” được dịch là “quay đầu khỏi”. Nếu ta đảo vị trí dịch của (a) sang (b) hay ngược lại thì ý nghĩa của câu tuy không thay đổi với nguyên gốc của từ “*veer*” nhưng gây ra sự lộn xộn ngô nghê trong câu từ dẫn đến bản dịch tối nghĩa.

Các cụm từ in đậm “*in the breeze*”, “*on the wind*”, “*on the direction of the wind*”, “*to the wind*”, “*with the wind*”, “*a following wind*” nghĩa gốc trong các ví dụ (d), (e), (f), (g), (h), (i) đều được dịch theo tiếng Việt là “*theo chiều gió*”, tuy nhiên, cách dùng từ để diễn đạt ý lại khá phong phú tùy từng ngữ cảnh cụ thể, hoặc theo ý muốn của dịch giả.

Do vậy, khi các câu trên được quy đổi nghĩa thì việc sử dụng từ, cụm từ ngữ là một trong những kênh được người dịch lựa chọn làm đích để chuyển ngữ mang nội dung phù hợp, dễ hiểu đạt được mục đích giải thích cơ bản. Trong quá trình thực hiện hoạt động dịch thuật, khó khăn đặt ra cho người dịch là họ phải lựa chọn dùng câu chữ, từ ngữ nào trong văn bản của ngôn ngữ nguồn để quy đổi ra ngôn ngữ đích mà không làm sai lệch đi ý nghĩa muốn truyền tải trong diễn ngôn.

2.2. Dịch nghĩa trên phong văn hóa và ngữ cảnh

2.2.1. Dịch nghĩa thành ngữ, tục ngữ

Dịch giả khi dịch nghĩa của văn bản viết hay văn bản nói đều dựa trên ngữ cảnh và phong văn hóa nhất định của ngôn ngữ đích. “Văn hóa” và “ngữ cảnh” có thể được hiểu, sử dụng theo nhiều cách và trong dịch thuật “văn hóa” và “ngữ cảnh” cũng đa dạng phong phú với độ bao phủ rộng khắp. Chúng liên quan đến sự kiện xã hội, mỹ thuật, kỹ thuật, văn học, luật pháp, phương ngữ, ký hiệu,... Trong đa số các văn bản gốc thì đề mục “văn hóa”, “ngữ cảnh” phổ

biến nhất gồm: sự kiện xã hội, tác phẩm văn học tập hợp từ chuyên môn nghệ thuật hay kiến trúc, tiếng địa phương (yếu tố ngôn ngữ có/không có trong từ vựng của ngôn ngữ gốc tiêu chuẩn).

Dịch nghĩa trên phong văn hóa và ngữ cảnh giúp diễn đạt khá đầy đủ và chi tiết ngôn ngữ đích. Dịch nghĩa thường gắn với yếu tố dịch thành ngữ (idioms), tục ngữ (proverbs), cụm từ ngữ (phrases) đặc trưng của từng ngôn ngữ cũng như văn hóa riêng. Bởi vậy nếu không nắm rõ ý nghĩa nội dung của chúng sẽ là thách thức lớn khi diễn đạt do sự khác biệt về văn hóa giữa hai ngôn ngữ nguồn, ngôn ngữ đích.

Chẳng hạn:

a. “*it’s raining cats and dogs*” (tạm dịch: *chỉ trời mưa tầm tã*).

b. “*wrapping your brain around something*” (tạm dịch: *hiểu điều gì đó một cách phức tạp*).

c. “*You scratch my back and I’ll scratch yours*” (tạm dịch: *phải có qua có lại thì mới hài lòng với nhau*).

d. “*Every man has his mistakes*” (tạm dịch: *không ai hoàn hảo cả*).

e. “*A clean hand needs no washing*” (tạm dịch: *vàng thật không sợ thử lửa*).

f. “*When in Rome do as the Romans do*” (tạm dịch: *nhập gia tùy tục*).

Các thành ngữ trên đây nếu dịch từng từ một (word by word) chắc chắn độc giả sẽ không hiểu được ý nghĩa thực của câu văn hay câu nói, bởi vậy dựa trên đặc trưng của từng ngôn ngữ cũng như văn hóa riêng người dịch chuyển tải đúng đủ nghĩa của diễn ngôn.

2.2.2. Dịch với yếu tố hài hước

Khiếu hài hước (humor sense) được coi là một trong những khó khăn mà dịch giả

có thể gặp phải bởi yếu tố này xuất hiện trong cả văn bản viết (các ấn bản truyện cười) và nói (câu chuyện cười được nghe kể). Để dịch và truyền tải nguyên văn bằng câu chữ chất liệu hài hước của văn bản gốc cho độc giả, cho khán thính giả của mình bằng ngôn ngữ nước mình thì dịch giả ngoài việc vượt qua những rào cản ngôn ngữ từ suy nghĩ, lối dùng từ ngữ trong văn bản ra còn phải tạo dựng bồi đắp khiếu hài hước trong suy nghĩ liên quan đến môi trường sống, tương quan xã hội và những người khác nhằm đạt đích diễn đạt. Không chỉ có vậy việc hiểu các câu chuyện cười và dịch chúng sang ngôn ngữ đích cũng đòi hỏi kiến thức sâu rộng về cặp ngôn ngữ dịch cũng như đối tượng mà văn bản dịch hướng đến. Nếu không nắm bắt được cách người khác nghĩ và thể loại hài quen thuộc của họ thì việc dịch các câu chuyện cười là điều không thể. Người Anh thường có khiếu hài hước. Khiếu hài hước của người Anh (*British humor*) thể hiện ở góc gác văn hóa phương Tây và ngôn ngữ, họ có thể rất chú trọng đến cách thể hiện khiếu hài hước ở bất cứ hoàn cảnh nào. Tuy nhiên sẽ không dễ thấy điều này ở văn hóa nhiều nước Châu Á cũng bởi đặc trưng văn hóa của phương Đông.

Xem xét các ví dụ sau:

Ví dụ thứ nhất:

A woman is driving for 1st time on the highway. Her husband calls says: “Be careful love. It’s just been on the radio, that someone is driving opposite to the traffic on the highway.” She replies: “Someone...? These rascals are in hundreds!”

Tạm dịch:

Một người phụ nữ lần đầu tiên lái xe trên đường cao tốc. Chồng cô ấy gọi điện: “Em cẩn thận nhé. Đài vừa thông báo rằng có ai đó đang lái xe ngược đường trên đường cao tốc”.

Người vợ trả lời: “Ai đó ư? Có cả trăm đứa nhãi ranh đang lái ngược đường ấy!”.

Ở ví dụ thứ nhất, dịch giả phải hiểu được nội hàm của câu chuyện trên trường phái hài hước châm biếm được sử dụng để tạo ra sự hài hước ở Anh, khiếu hài hước dựa trên câu chữ, từ nhấn mạnh ở câu trả lời của người vợ “Someone...? These rascals are in hundreds!” (“Ai đó ư? Có cả trăm đứa nhãi ranh đang lái ngược đường ấy!”).

Ví dụ thứ hai:

Question: “Why are hurricanes sometimes named after women?”

Answer: “When they come they’re wild and wet, but when they go they take your house and car with them.”

Tạm dịch:

Hỏi: “Vì sao những cơn bão thường được đặt tên phụ nữ?”

Đáp: “Vì họ đến một cách hoang dã và đầy nước/ướt mị, nhưng lúc đi lại lấy theo cả nhà cửa và ô tô”.

Ở ví dụ thứ hai, yếu tố hài hước của văn bản gốc nằm ở các phân đoạn hỏi - đáp với lối sử dụng từ ngữ theo kiểu chơi chữ tương đương với ngôn ngữ đích. So sánh “tên của những cơn bão” với “tên của phụ nữ” bởi theo ý gốc của phân đoạn hỏi đáp thì “bão” và “phụ nữ” có chung đặc điểm như là “đến một cách hoang dã và đầy nước/ướt mị”, “lúc đi lại lấy theo cả nhà cửa, ô tô”.

Đôi khi người dịch không thể truyền tải các phân đoạn hài hước bởi vì không có cách chơi chữ tương đương ở ngôn ngữ đích. Trong các trường hợp khác, góc gác văn hóa đặc trưng, riêng biệt của một người có ngôn ngữ đích (người xem văn bản) không thể cảm thụ và không truyền tải được chất hài của văn bản dịch viết hoặc nói.

2.2.3. Dịch nghĩa các cụm động từ

Cụm động từ (phrasal verbs) bao gồm một động từ và một giới từ, hoặc một trạng từ, hoặc cả hai. Cụm động từ sẽ mang một ý nghĩa hoàn toàn khác sau khi chúng được thêm giới từ hoặc trạng từ. Để dịch nghĩa các cụm động từ là một khó khăn khi dịch giả chuyển sang ngôn ngữ không có cùng cấu trúc tương tự.

Ví dụ nghĩa của từ “*to bring about*” nghĩa là “*mang đến, mang lại*” nhưng từ “*bring down*” lại có nghĩa là “*hạ xuống*”; “*to bring on*” nghĩa là “*dẫn đến, gây ra, làm cho phải bàn cãi*”; “*bring off*” nghĩa là “*thành công, ẩm giải*”. Điều cần cân nhắc khi dịch các cụm động từ ở đây là ý nghĩa của từ “*bring*” sẽ thay đổi khi động từ này thêm các giới từ khác nhau.

Xét ví dụ sau với cụm động từ “*put down*”:

“*Put down*” = *To write on a piece of paper (sometimes we just say “put” without “down”)* có nghĩa là “*ghi ra, viết xuống*”

Ví dụ: *I already put down bread, cheese, and butter – what else do we need to buy?* (tạm dịch: *Tớ đã ghi ra được bánh mì, phomat và bơ, chúng ta cần mua gì nữa nhỉ?*).

“*Put down*” = *To criticize and humiliate* có nghĩa là “*phê bình, chỉ trích ai một cách công khai*”

Ví dụ: *My brother always puts me down by saying I am stupid.* (tạm dịch: *Anh trai tôi luôn chỉ trích tôi bằng việc nói tôi ngu ngốc*).

“*Put down*” = *To kill an animal that is sick, old, suffering, or dangerous* có nghĩa là “*giải thoát, giết bỏ (động vật khi mà những con vật này bị ốm, bị già đi, hoặc gây nguy hiểm)*”.

Ví dụ: *When our cat got cancer, we*

decided to put her down. (tạm dịch: *Khi con mèo của chúng tôi bị ung thư, chúng tôi đã quyết định giải thoát cho nó*).

Trong ví dụ trên với cụm động từ “*put down*” sẽ có nhiều hơn một nghĩa như “*ghi ra/viết xuống*”, “*chỉ trích ai công khai*”,... Với trường hợp này, dịch giả cần cân nhắc đến yếu tố ngữ cảnh để truyền đạt đúng nghĩa chính xác với từng văn bản dịch.

Như vậy có thể thấy rằng việc hiểu đúng nghĩa của các cụm động từ khi thêm các giới từ khác nhau cũng là một điều khó đối với người dịch khi họ chưa gặp bao giờ hoặc không chuyên sâu.

2.2.4. Dịch nghĩa của tiền tố và hậu tố

Trong tiếng Anh việc thêm tiền tố (prefix) và hậu tố (suffix) là một trong những cách cấu tạo từ. Hiểu về từ cơ sở, nắm được nghĩa của các tiền tố và hậu tố giúp người dịch có thể ‘dự đoán’ phần nào nghĩa của từ vựng đó. Cách cấu tạo từ bằng việc thêm tiền tố được trình bày sơ lược như sau:

Cách cấu tạo từ bằng việc thêm tiền tố được thể hiện ở Bảng 1.

Khác với tiền tố, hậu tố thêm vào có thể làm thay đổi từ loại vì chức năng của hậu tố cho biết từ đó thuộc loại từ nào (danh từ, động từ, tính từ, trạng từ), chẳng hạn: “-tion” là hậu tố thành lập danh từ như *creation, invention, introduction*,... hay “-ize” là hậu tố thành lập động từ như *realize, normalize, industrialize*,...; “-ic/ical” là hậu tố thành lập tính từ như *historic, logical, ethical*,... và “-ly” là hậu tố thành lập trạng từ như *beautifully, hopefully, aesthetically*,... và điều này cũng là một thách thức đối với người dịch, đặc biệt khi ngôn ngữ đích không “linh hoạt” ở khoản tạo ra từ vựng mới bằng cách thêm hay bớt

Bảng 1. Cách cấu tạo từ bằng việc thêm tiền tố

Tiền tố	Nghĩa của tiền tố	Từ cơ sở	Nghĩa mới của từ
dis-	đảo ngược, phản đối	agree (đồng ý)	disagree (không đồng ý)
un-	loại bỏ, không	fair (công bằng)	unfair (không công bằng)
ex-tra-	vượt ngoài, quá	ordinary (bình thường)	extraordinary (phi thường)
il-	không (phủ định)	legal (hợp pháp)	illegal (bất hợp pháp)
im-	không (phủ định)	possible (có thể)	impossible (không thể)
in-	không (phủ định)	active (năng động)	inactive (không năng động)
auto-	tự động	focus (lấy nét)	autofocus (tự lấy nét)

hậu tố như trong tiếng Anh (xem Bảng 2).

Bảng 2. Cách cấu tạo từ bằng việc thêm hậu tố

Hậu tố	Từ loại	Ví dụ và nghĩa của từ
-ion	Danh từ (noun)	Discrimination (phân biệt), creation (sáng tạo), operation (vận hành), invention (phát minh), introduction (giới thiệu)
-ize	Động từ (verb)	Realize (nhận ra), criticize (chỉ trích), normalize (bình thường hóa), industrialize (công nghiệp hóa)
-ic/ical	Tính từ (adjective)	Historic (có tính lịch sử), logical (có tính logic), ethnical (có tính chất dân tộc), athletic (có tính chất thể thao)
-ly	Trạng từ (adverb)	Beautifully (một cách đẹp đẽ), carefully (một cách cẩn thận), hopefully (một cách hi vọng), aesthetically (một cách có thẩm mỹ)

Hầu hết các ngôn ngữ sử dụng tiền tố và hậu tố để tạo ra từ mới, tuy nhiên mỗi ngôn ngữ lại có các quy luật không giống nhau trong việc bảo toàn ý nghĩa và củng cố sức

mạnh ngôn từ. Người Anh thường sử dụng tiền tố hay hậu tố để tạo ý nghĩa sâu sắc hơn cho câu từ thì rất khó để dịch khi các ngôn ngữ khác không có đủ nhiều “lớp” để có thể diễn đạt cùng một khái niệm.

Ngoài việc thêm tiền tố và hậu tố cho từ ra, cách người Anh dùng từ lóng để tạo nghĩa mới cho từ đã có sẵn là một điển hình mà gây không ít khó khăn cho người dịch khi phải dịch đúng thông điệp mà từ lóng truyền tải ở ngôn ngữ nguồn sang ngôn ngữ đích.

Ví dụ: “**brain**” (não) được dùng để nói đến cơ quan bên trong đầu kiểm soát suy nghĩ, trí nhớ, cảm xúc và hoạt động. [8]

*We have the best **brains** in the land working on this problem.* (tạm dịch: Chúng tôi có những con người thông minh nhất đã dành nhiều thời gian làm việc về vấn đề này ở đây).

Ở ví dụ trên, từ “**brains**” được dùng để nói đến những người rất thông minh, đặc biệt là những người đã dành nhiều thời gian nghiên cứu.

Như vậy, khi dịch nghĩa dựa trên phong văn hóa và ngữ cảnh luôn liên quan đến lượng kiến thức về văn hóa xã hội đặc trưng, ngôn ngữ. Có thể có những từ, ngữ miêu tả tình huống, thái độ, cảm xúc ở ngôn ngữ nguồn mà dịch giả không thể dịch ra một số ngôn ngữ đích khác, vì vậy dịch giả cần phải tìm từ, ngữ tương đương thay thế cho một từ ngữ cụ thể của ngôn ngữ nguồn.

3. Kết luận

Thách thức trong dịch thuật bắt nguồn từ việc dịch giả lựa chọn sử dụng các từ, ngữ, câu chữ hay các thuật ngữ cố định, ý nghĩa của câu chữ, từ vựng dựa trên phong văn hóa, ngữ cảnh để diễn đạt khái niệm và ý tưởng. Để có thể truyền đạt đầy đủ nội dung

mục đích của một văn bản dịch viết/nói hoàn chỉnh, dịch giả hay gặp phải những khó khăn như là việc chọn lựa, bám sát nghĩa chính của câu chữ trong văn bản sao cho phù hợp nhất; việc dịch nghĩa thành ngữ, tục ngữ, dịch nghĩa các yếu tố hài hước, dịch nghĩa các cụm động từ, dịch nghĩa tiền tố và hậu tố,... Ngôn ngữ biểu trưng cho sự vận động và phát triển không ngừng trong xã hội mà hiểu biết và khả năng của dịch giả là hữu hạn vì con người không thể ngay một lúc làm được mà cần một khoảng thời gian nhất định để tìm hiểu, học tập, đây được xem như khó khăn trong dịch thuật. Như vậy để có thể dịch thông suốt, tăng khả năng phát triển sáng tạo trong dịch thuật và không ngừng tiếp cận sự phát triển vận động ấy thì việc kết hợp kiến thức chuyên sâu và sáng tạo không ngừng sẽ giúp các dịch giả chinh phục được mọi khó khăn, thử thách.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Lưu Trọng Tuấn, *Dịch thuật văn bản khoa học*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2009.
- [2] Hồ Đắc Túc, *Dịch thuật và tự do*, Nxb. Sách Phương Nam và Đại học Hoa Sen, 2012.
- [3] Nguyen, V. T., *Translation 1 & 2*. Retrieved March 8, 2018 from <https://www.scribd.com/document/6431380/TranslationEV>, 2001.
- [4] Nida, E., and Taber, C. R., *The Theory and Practice of Translation*, E.J. Brill, Leiden, 1969.
- [5] Peter, N., *A Textbook of Translation*, Prentice Hall International, 1988.
- [6] Sofer, M., *The Translator's Handbook*, Schreiber Publishing, Inc, 2009.
- [7] Tran, Q. H., *Major differences in the use of English and Vietnamese locative prepositions describing special relations*. Retrieved December 27, 2010 from <http://www.khsdh.udn.vn/zipfiles/so40quyen3/10-tranquanghai.pdf>
- [8] <https://dictionary.cambridge.org>
- [9] Thông tin về nguồn FVDP-English-Vietnamese-Dictionary (glosbe.com).